

SỐ 60

PHẬT NÓI KINH CÙ-ĐÀM-DI
KÝ QUẢ

Hán dịch: Đời Lưu Tống, Đại sư Tuệ Giản.

Nghe như vậy:

Một thời Đức Bà-già-bà ở trong vườn Ni-câu-lư, thuộc thành Ca-duy-la-vệ, vùng Thích-ky-sấu, cùng chúng đại Tỳ-kheo thọ tuệ (*an cư*). Bấy giờ di mẫu của Phật là Cù-đàm-di đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đến nơi đánh lễ ngang chân Đức Phật, xong đứng qua một bên, thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, nữ nhân có thể đắc bốn quả của bậc Sa-môn được chăng? Nữ nhân có thể ở trong pháp luật này tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo được chăng?

Đức Thế Tôn nói:

–Thôi đi! Nay Cù-đàm-di, không nên nói như vậy. Nữ nhân không nên ở trong pháp luật này tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo được. Nay Cù-đàm-di, nữ nhân không thể cạo tóc, khoác áo ca-sa, nguyện suốt đời thực hành phạm hạnh thanh tịnh.

Khi ấy di mẫu Cù-đàm-di bị Đức Thế Tôn ngăn cản, nên đánh lễ nơi chân Đức Thế Tôn, nhiễu quanh Đức Thế Tôn rồi trở về.

Lúc đó các Tỳ-kheo lo may sửa lại y cho Đức Thế Tôn. Không bao lâu Đức Thế Tôn đến Thích-ky-sấu để thọ tuệ. Trải qua ba tháng thọ tuệ và khi y đã được may xong, Ngài khoác y, ôm bát du hành trong nhân gian.

Di mẫu Cù-đàm-di nghe biết các sự việc vừa kể nên lại đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đến rồi cung kính đánh lễ nơi chân Đức Thế Tôn, đứng qua một bên, thưa:

–Bạch Thế Tôn, có thể nào khiến cho nữ nhân tu tập chứng đắc bốn quả của bậc Sa-môn chăng? Như thế, nữ nhân có thể ở trong pháp luật này vui xuất gia, từ bỏ gia đình mà học đạo được chăng?

Đức Thế Tôn lại nói:

–Thôi đi! Này Cù-đàm-di, đừng nói như vậy. Nữ nhân không nên ở trong pháp luật này vui thích xuất gia, từ bỏ gia đình, học đạo, cạo tóc, mặc áo ca-sa, nguyện suốt đời tu hành phạm hạnh thanh tịnh.

Khi ấy di mẫu Cù-đàm-di bị Đức Thế Tôn ngăn cản lần thứ hai về việc xin cho người nữ xuất gia bèn đánh lễ nơi chân Đức Thế Tôn, nhiều quanh rồi ra về.

Bấy giờ Đức Thế Tôn ở Thích-ky-sấu đã thọ tuế (an cư) sau ba tháng xong, y đã mang sửa rồi nên Ngài khoác y, ôm bát và tiếp tục du hành trong nhân gian.

Di mẫu Cù-đàm-di đã nghe tin như vậy liền cùng các nữ nhân lớn tuổi đi theo sau Đức Thế Tôn. Lúc đó Đức Thế Tôn thứ lớp du hành đến Na-bà-đề, ngài dừng chân ở Na-bà-đề, Kỳ-ni-xá. Di mẫu Cù-đàm-di bèn đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đến nơi đánh lễ ngang chân Thế Tôn, rồi đứng qua một bên, thưa:

–Bạch Thế Tôn, có phương pháp nào để giúp cho nữ nhân chứng đắc bốn quả của bậc Sa-môn chăng? Như vậy, nữ nhân có thể ở trong pháp luật này vui xuất gia, từ bỏ gia đình học đạo được chăng?

Đức Thế Tôn nói lại lần thứ ba:

–Thôi đi! Này Cù-đàm-di, không thể như vậy. Nữ nhân không được ở trong pháp luật này xuất gia, từ bỏ gia đình mà học đạo, cạo tóc, mặc áo ca-sa, nguyện suốt đời hành phạm hạnh thanh tịnh.

Khi ấy di mẫu Cù-đàm-di bị Thế Tôn từ chối đến lần thứ ba thỉnh nguyện cho người nữ xuất gia của mình, nên đánh lễ nơi chân Đức Thế Tôn, nhiều quanh rồi đi ra.

Lúc đó di mẫu Cù-đàm-di chân tay lấm lem, trên người dính đầy bụi bặm, dáng vẻ mệt mỏi, đứng ngoài cửa buồn rầu, khóc lóc. Tôn giả A-nan từ xa trông thấy bèn đi đến gần, hỏi:

–Cù-đàm-di, vì lý do gì mà tay chân lấm lem, khắp người dính đầy bụi bặm, dáng vẻ mệt mỏi, lại đứng ở đây khóc lóc như vậy?

Cù-đàm-di nói:

–Thưa Tôn giả A-nan, nữ nhân không được ở trong pháp luật

này, không được tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình, học đạo.

Tôn giả A-nan nói:

–Này Cù-đàm-di, hãy đứng ở đây, để tôi đi đến chỗ Đức Thế Tôn và thưa việc này cho.

Bấy giờ Tôn giả A-nan đi đến chỗ Đức Thế Tôn, cung kính đánh lễ nơi chân Thế Tôn xong, đứng qua một bên, thưa:

–Bạch Thế Tôn, nữ nhân có thể tu Phật chứng đắc bốn quả của bậc Sa-môn chăng? Do đó, nữ nhân có thể ở trong pháp luật này tin vui xuất gia, bỏ nhà học đạo được chăng?

Đức Thế Tôn dạy:

–Này A-nan, thôi đi đừng nói nữa! Nữ nhân không được ở trong pháp luật này tin vui xuất gia, từ bỏ gia đình mà học đạo. Này A-nan, nếu nữ nhân được ở trong pháp luật này tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo thì phạm hạnh này sẽ không được tồn tại lâu dài. Này A-nan, ví như gia đình có nhiều người nữ, ít người nam thì gia đình ấy có hưng thịnh lên không?

–Bạch Thế Tôn, không thể.

–Cũng vậy, này A-nan, nếu cho nữ nhân được ở trong pháp luật này, tin vui xuất gia, từ bỏ gia đình học đạo thì phạm hạnh sẽ không được tồn tại lâu dài. Này A-nan, giống như nơi ruộng lúa đang hồi trở bông, nửa chừng thì bị mưa đá làm cho tổn hại. Đám ruộng tốt ấy nhân vì mưa đá nên bị hư hoại. Cũng vậy, này A-nan, nếu có nữ nhân ở trong pháp luật này tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo thì phạm hạnh này sẽ không được tồn tại lâu dài.

Tôn giả A-nan lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, di mẫu Cù-đàm-di đã đem lại lợi ích cho Thế Tôn. Sau khi thân mẫu Thế Tôn qua đời thì Cù-đàm-di đã đảm đương công việc chăm sóc, nuôi dưỡng Đức Thế Tôn.

Đức Thế Tôn dạy:

–Đúng vậy, này A-nan, di mẫu Cù-đàm-di đã đem lại cho Ta nhiều lợi ích. Khi thân mẫu của Ta mạng chung, thì bà đã dùng sữa của bà để nuôi lớn Ta. Nhưng này A-nan, Ta cũng đã đem lại nhiều lợi ích cho di mẫu Cù-đàm-di. Nhờ Ta mà bà quy y Phật, quy y Pháp và quy y Tỳ-kheo Tăng, không nghi ngờ đối với Phật pháp, không nghi ngờ đối với chúng Tăng, không nghi ngờ đối với bốn pháp Khổ,

Tập, Tận, Đạo, đầy đủ tín tâm, giới cấm, hiểu biết, bố thí, đầy đủ trí tuệ, đoạn trừ nghiệp sát, xa lìa nghiệp sát, dứt trừ nghiệp không cho mà lấy, tà dâm, vọng ngôn, cho đến trừ bỏ việc uống rượu, xa lìa việc uống rượu. Nay A-nan, nếu có người nhờ người khác mà được quy y Phật, quy y Pháp và quy y Tỳ-kheo Tăng, không nghi ngờ Phật, không nghi ngờ Pháp, không nghi ngờ Tỳ-kheo Tăng, không nghi ngờ đối với các pháp Khổ, Tập, Tận, Đạo, đầy đủ tín tâm, giới cấm, hiểu biết, bố thí, đầy đủ trí tuệ, đoạn trừ nghiệp sát, xa lìa nghiệp sát, trừ nghiệp không cho mà lấy, tà dâm, vọng ngôn, cho đến trừ bỏ việc uống rượu, xa lìa việc uống rượu. Nay A-nan, khác nào như người này suốt đời cúng dường cho người kia y phục, giường chõng, thuốc thang chữa bệnh lúc đau ốm, mà chẳng lẽ người kia lại không báo ân sao?

Lại nữa, này A-nan, nữ nhân phải phụng hành tám trọng pháp này và không được vi phạm. Nữ nhân phải suốt đời phụng trì giới này. Nay A-nan, cũng như người đánh cá giỏi hay đê tử của ông ta vào trong nước sâu để thả lưới, phải đắp đập ngăn chặn để giữ nước không cho chảy ra ngoài. Cũng vậy, này A-nan, nữ nhân phải phụng hành tám trọng pháp, không được vi phạm. Nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời. Tám giới đó là những gì?

Này A-nan, Tỳ-kheo-ni phải cầu thọ giới cụ túc nơi Tỳ-kheo. Nay A-nan, đó là Ta đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ nhất. Nữ nhân không được vi phạm, nữ nhân phải phụng trì suốt đời.

Này A-nan, Tỳ-kheo-ni mỗi nửa tháng phải đến thọ lễ tiết (*thọ giáo*) nơi Tỳ-kheo. Nay A-nan, đó là Ta đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ hai. Nữ nhân không được vi phạm, nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời.

Này A-nan, nếu ở nơi chốn không có Tỳ-kheo, thì Tỳ-kheo-ni không được thọ an cư. Nay A-nan, đó là Ta đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ ba. Nữ nhân không được vi phạm, nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời.

Này A-nan, Tỳ-kheo-ni sau khi thọ an cư phải đối trước hai bộ chúng thỉnh cầu chỉ rõ về ba sự thọ tuế: thấy, nghe và nghi. Nay A-nan, đó là Ta đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ tư. Nữ nhân không được vi phạm, nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời.

Này A-nan, nếu Tỳ-kheo không cho phép Tỳ-kheo-ni thưa hỏi

thì Tỳ-kheo-ni không được thưa hỏi Tỳ-kheo về khế kinh, luật hoặc A-tỳ-đàm. Nay A-nan, nếu Tỳ-kheo cho phép thì Tỳ-kheo-ni mới được thưa hỏi Tỳ-kheo về khế kinh, luật hoặc A-tỳ-đàm. Nay A-nan, đó là ta đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ năm. Nữ nhân không được vi phạm, nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời.

Này A-nan, Tỳ-kheo-ni không được phép nói về điều trái phạm thấy, nghe và nghi của Tỳ-kheo, nhưng Tỳ-kheo được quyền nói điều trái phạm về thấy, nghe và nghi của Tỳ-kheo-ni. Nay A-nan, đó là Ta đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ sáu. Nữ nhân không được vi phạm, nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời.

Này A-nan, Tỳ-kheo-ni nếu phạm Tăng-già-bà-thi-sa thì phải đối trước hai bộ chúng hành pháp bất mạn trong vòng mười lăm ngày. Nay A-nan, đó là Ta đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ bảy. Hãy khiến nữ nhân không được vi phạm, hãy khiến nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời.

Này A-nan, Tỳ-kheo-ni dù đã thọ giới cụ túc đến một trăm năm, nhưng đối với một vị Tỳ-kheo mới thọ giới cụ túc vẫn phải tôn lễ bái, phải cung kính, vâng lời. Nay A-nan, đó là Ta đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ tám. Hãy khiến nữ nhân không được vi phạm, hãy khiến nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời.

Này A-nan, đó là Ta đã vì nữ nhân tuyên bố tám trọng pháp. Hãy khiến nữ nhân không được vi phạm, hãy khiến nữ nhân phải phụng trì giới này suốt đời.

Này A-nan, nếu di mẫu Cù-đàm-di phụng trì tám trọng pháp ấy thì được ở trong pháp luật này học đạo, được thọ giới cụ túc làm Tỳ-kheo-ni.

Tôn giả A-nan nghe Đức Thế Tôn chỉ dạy như vậy xong khéo nhận lãnh, ghi nhớ, đánh lễ nơi chân Đức Thế Tôn, nhiễu quanh rồi lui ra đến chỗ di mẫu Cù-đàm-di, nói với di mẫu:

–Được rồi! Nay Cù-đàm-di, nữ nhân đã được phép ở trong pháp luật này tin vui xuất gia, từ bỏ gia đình học đạo. Nay Cù-đàm-di, Đức Thế Tôn nói như vậy: “Nữ nhân phải thực hành tám trọng pháp, không được vi phạm, nữ nhân phải suốt đời giữ giới này”. Những gì là tám?

Này Cù-đàm-di, Tỳ-kheo-ni phải cầu thọ giới cụ túc nơi Tỳ-

kheo. Nay Cù-đàm-di, đó là Đức Thế Tôn vì nữ nhân mà tuyên bố trọng pháp thứ nhất, hãy khiến nữ nhân không được vi phạm, hãy phụng trì giới này suốt đời. Cho đến nay Cù-đàm-di, Tỳ-kheo-ni dù thọ cụ túc giới một trăm năm, nhưng đối trước Tỳ-kheo mới thọ giới cụ túc vẫn phải cung kính lễ bái, vâng lời. Nay Cù-đàm-di, đó là Đức Thế Tôn đã vì nữ nhân tuyên bố trọng pháp thứ tám. Hãy khiến nữ nhân không được vi phạm, hãy khiến nữ nhân suốt đời giữ giới này.

Nay Cù-đàm-di, đó là Đức Thế Tôn vì nữ nhân tuyên bố tám trọng pháp. Hãy khiến nữ nhân không được vi phạm, hãy khiến nữ nhân suốt đời thọ trì giới này. Nay Cù-đàm-di, nếu có thể phụng trì tám trọng pháp này thì nữ nhân sẽ được ở trong pháp luật này học đạo, thọ giới cụ túc làm Tỳ-kheo-ni.

Di mẫu Cù-đàm-di thưa:

–Đúng vậy! Nay Tôn giả A-nan, hãy nghe tôi nói một ví dụ, người trí tuệ nghe ví dụ liền hiểu rõ ý nghĩa. Thưa Tôn giả A-nan, ví như có người nữ thuộc dòng Sát-lợi, người nữ thuộc dòng Bà-la-môn, người nữ con nhà thợ thuyền, người nữ thường dân, tắm gội sạch sẽ, lấy hương xoa nơi thân thể, mặc y phục mới. Có người nghĩ như vậy: “Ta thương yêu nàng, muốn cho nàng được lợi ích, muốn nàng được an ổn”, liền đem tràng hoa sen xanh, tràng hoa Chiêm-bạc, tràng hoa Bà-sư, tràng hoa A-đề-mâu-đa trao tặng cho nàng. Thiếu nữ ấy nhận lãnh cả hai tay, đem cài lên đầu mình. Cũng vậy, thưa Tôn giả A-nan, Đức Thế Tôn đã vì người nữ mà nêu giảng rõ tám trọng pháp này, tôi nguyện suốt đời nhận lãnh và thọ trì.

Tôn giả A-nan nói:

–Nay di mẫu Cù-đàm-di, hãy ở trong pháp luật này học đạo, thọ giới cụ túc, làm Tỳ-kheo-ni.

Cù-đàm-di vui mừng thọ nhận, phụng hành. Sau đó di mẫu Cù-đàm-di trở thành vị đại Tỳ-kheo-ni cùng với các vị trưởng lão thượng tôn Tỳ-kheo-ni đồng tu phạm hạnh đã lâu, lúc ấy cùng đi đến chỗ Tôn giả A-nan, đến nơi, cung kính đảnh lễ rồi đứng qua một bên. Di mẫu Cù-đàm-di thưa với Tôn giả A-nan:

–Thưa Tôn giả A-nan, các vị Tỳ-kheo-ni này là bậc trưởng lão thượng tôn, đều tu hành phạm hạnh lâu năm. Còn các Tỳ-kheo kia nhỏ tuổi, mới xuất gia học đạo, vào trong pháp luật này chưa bao lâu.

Mong rằng các Tỳ-kheo này đối với các Tỳ-kheo-ni là những trưởng lão phải cung kính, vâng lời.

Tôn giả A-nan nói:

–Được rồi, này Cù-đàm-di. Để tôi đi đến chỗ Đức Thế Tôn thưa hỏi việc này.

Cù-đàm-di thưa:

–Kính vâng, thưa Tôn giả A-nan.

Bấy giờ Tôn giả A-nan đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ đứng qua một bên, thưa:

–Bạch Thế Tôn, hôm nay Tỳ-kheo-ni Cù-đàm-di cùng các Tỳ-kheo-ni đều là bậc trưởng lão, thượng tôn cùng tu phạm hạnh, đi đến chỗ con. Đại Tỳ-kheo-ni Cù-đàm-di thay mặt họ nói với con: “Thưa Tôn giả A-nan, nên biết các Tỳ-kheo-ni này là bậc trưởng lão thượng tôn đồng tu phạm hạnh lâu năm, còn các Tỳ-kheo kia là những người trẻ tuổi mới xuất gia, học đạo ở trong pháp luật này chưa bao lâu. Vậy hãy bảo các Tỳ-kheo kia đối với các trưởng lão Tỳ-kheo-ni này xem như bậc trưởng lão mà đánh lễ, vâng lời”.

Đức Thế Tôn nói:

–Thôi đi! Này A-nan, hãy gìn giữ lời nói này, chớ nói lại điều ấy nữa. Này A-nan, hãy biết như điều Ta biết, một điều cũng không thể bỏ được, huống gì lại nói những lời ấy.

Này A-nan, nếu nữ nhân không được ở trong pháp luật này, tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo, thì các Bà-la-môn, cư sĩ sẽ lấy áo trải trên đất mà nói: “Này các Sa-môn có giới hạnh, chư vị có thể đi lên trên này. Thưa các Sa-môn tinh tấn, chư vị đã làm việc khó làm khiến cho chúng tôi mãi mãi đạt được sự lợi ích giá trị”.

Này A-nan, nếu nữ nhân không được ở trong pháp luật này, tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo, thì các Bà-la-môn, cư sĩ sẽ đem tóc nơi đầu mình trải trên đất mà nói: “Thưa các Sa-môn, chư vị hãy đi lên trên này. Sa-môn trì giới hạnh hết sức khó khăn khiến cho chúng tôi mãi đạt được ý nghĩa lợi ích”.

Này A-nan, nếu nữ nhân không được ở trong pháp luật này, tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo, thì các Bà-la-môn, cư sĩ sẽ đứng bên đường, hai tay bưng đầy thức ăn và nói: “Thưa chư Hiền, xin thọ nhận món ăn này, tùy ý mà thọ dụng để cho chúng tôi mãi mãi đạt

được an ổn, ý nghĩa và lợi ích”.

Này A-nan, nếu nữ nhân không được ở trong pháp luật này, tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo, thì các Bà-la-môn, cư sĩ sẽ tin tưởng các Sa-môn giới hạnh, lấy tay điều đờ vào nhà, đem các vật dụng ra cúng dường và nói: “Tùy ý chư Hiền thọ dụng vật dụng này khiến cho chúng con mãi mãi được an ổn, ý nghĩa và lợi ích”.

Này A-nan, nếu nữ nhân không được ở trong pháp luật này, tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo, thì dù cho mặt trời, mặt trăng này có oai thần lớn, có năng lực lớn nhưng đối trước sức quang minh của vị Sa-môn giữ giới kia vẫn không thể sánh bằng, hướng chi là đối với các hàng ngoại đạo theo học thuyết khác đầy những sai lạc tà vạy thì làm sao sánh kịp.

Này A-nan, nếu nữ nhân không được ở trong pháp luật này, tin vui xuất gia, lìa bỏ gia đình học đạo, thì chánh pháp sẽ tồn tại đến ngàn năm. Thế nhưng bây giờ đã mất hết năm trăm năm, chỉ còn lại có năm trăm năm.

Này A-nan, có năm việc nữ nhân không thể làm được là nữ nhân không thể thành Như Lai, Bạc Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác, hoặc Chuyển luân vương, không thể làm Thiên đế Thích, không thể làm Ma vương hay Đại Phạm thiên. Nhưng có năm việc mà nam nhân có thể làm được. Đó là nam nhân có thể thành Như Lai, Bạc Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác, hoặc Chuyển luân vương, Thiên đế Thích, Ma vương hay Đại Phạm thiên, điều này chắc chắn có thật.

Đức Phật thuyết giảng như vậy, Tôn giả A-nan nghe Đức Thế Tôn chỉ dạy xong, hoan hỷ thọ nhận.



LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

www.daitangkinh.org